

TIẾP TỤC HOÀN THIỆN MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỔI MỚI KINH TẾ VÀ ĐỔI MỚI CHÍNH TRỊ

Đỗ Huy Hà *

1. Mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị

Mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị luôn luôn là vấn đề quan trọng hàng đầu của các cuộc cải cách và phát triển. Xử lý mối quan hệ này như thế nào là thước đo tầm vóc của đảng cầm quyền về đối nội cũng như đối ngoại. Lịch sử cho thấy mối quan hệ kinh tế và chính trị trong cải cách phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế xã hội trong nước và chịu tác động ngày càng tăng của những biến đổi trên thế giới, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị là một trong những vấn đề trọng tâm, then chốt của công cuộc đổi mới đất nước trong giai đoạn hiện nay được nhấn mạnh trong cương lĩnh xây dựng đất nước (Bổ sung, sửa đổi năm 2011) trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) và các văn kiện khác của Đại hội XI. Trong đó, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) được coi là một trong ba khâu đột phá thực hiện chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 – 2020 và cũng là một vấn đề mấu chốt trong việc giải quyết quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, đưa sự nghiệp cách mạng tiếp tục tiến lên giành những thành tựu mới to lớn hơn nữa.

Quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị là biểu hiện của mối quan hệ giữa

hai lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, liên quan mật thiết đến mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, giữa cái khách quan và cái chủ quan... Nguyên lý duy vật Mác xít đã vạch rõ, kinh tế là yếu tố quyết định đối với chính trị và chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế. Trong mỗi thời đại lịch sử, sự vận động của các chế độ chính trị xã hội, suy cho cùng, đều phụ thuộc vào sự vận động của chế độ kinh tế xã hội, trong đó sự phát triển của lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất xét đến cùng là nhân tố giữ vai trò quyết định.

Vai trò quyết định của kinh tế đối với chính trị là điều không thể bác bỏ, tuy nhiên, sự quyết định ấy không bao giờ diễn ra một cách trực tiếp, đơn giản từ kinh tế đến chính trị; mà phải thông qua nhiều tầng nấc, nhiều khâu trung gian, phải thông qua hoạt động thực tiễn của con người diễn ra trong các mối quan hệ xã hội phức tạp, tạo ra những lãng phí, khúc xạ đa chiều. Ngược lại, chính trị không phải phụ thuộc một cách thụ động vào kinh tế mà tác động to lớn trở lại cơ sở kinh tế thông qua hệ thống thiết chế và thể chế đồ sộ của nó, trong đó, *nhà nước và pháp luật* là nhân tố quan trọng nhất, tập trung nhất. Trên cơ sở tổng kết lịch sử chính trị thế giới, V.I.Lênin đã kết luận một cách xác đáng rằng chính trị không thể không chiếm vị trí hàng đầu so với kinh tế và vấn đề chính quyền luôn là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng...

* Đỗ Huy Hà, Tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

2. Thực trạng mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta trong thời gian qua

Đảng ta đã khởi đầu công cuộc đổi mới bằng đổi mới kinh tế, với trọng tâm là giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất nhằm mở đường cho lực lượng sản xuất vốn rất thấp kém phát triển. Lẽ dĩ nhiên, trong suốt quá trình đổi mới toàn diện đất nước, chúng ta đã sớm chú trọng giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị nhằm bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, tạo điều kiện cho công cuộc đổi mới tiếp tục đi vào chiều sâu. Từ thực tiễn và kinh nghiệm đổi mới toàn diện đất nước thời gian qua, Đảng ta khẳng định: đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp. Phải đổi mới từ nhận thức, tư duy đến hoạt động thực tiễn, từ kinh tế, chính trị, đối ngoại đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Thực hiện nguyên tắc gắn phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt và phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội.

Nội dung cơ bản của đổi mới kinh tế ở nước ta là chuyển từ mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Quá trình chuyển đổi này bao gồm hàng loạt thay đổi sâu rộng về chế độ và hình thức sở hữu các tư liệu sản xuất, về cơ cấu thành phần kinh tế, về hình thức tổ chức và cơ chế quản lý kinh tế, về quan hệ phân phối... Sự chuyển đổi này là cần thiết bảo đảm vừa tuân thủ yêu cầu của quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, vừa đáp ứng nhu cầu hướng sự phát triển đó vào thực hiện các mục tiêu của CNXH. Và do vậy, bản chất của kinh tế thị trường định hướng XHCN là kiểu tổ chức nền kinh tế đặc thù, vừa tuân theo những

nguyên tắc và quy luật của bản thân hệ thống thị trường, đồng thời vừa bị chi phối bởi những nguyên tắc nằm ngoài hệ thống phản ánh bản chất của CNXH. Mặc dù định hướng XHCN là cái đặc thù, nhưng nền kinh tế thị trường của nước ta vẫn phải thể hiện đầy đủ bản chất và những đặc trưng chung có tính phổ biến của kinh tế thị trường.

Như vậy, trong giai đoạn đầu đổi mới, với mục tiêu lấy ổn định làm tiền đề để đổi mới và phát triển, Đảng ta xác định ưu tiên đổi mới kinh tế; trên cơ sở đổi mới kinh tế, từng bước đổi mới chính trị, mà tập trung là đổi mới hệ thống chính trị. Đến những năm đầu thế kỷ XXI, khi đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, đời sống của các tầng lớp nhân dân được cải thiện và ngày càng nâng cao, ổn định chính trị được giữ vững, sức ép về phát triển kinh tế không còn gay gắt như trước, Đảng ta chủ trương đổi mới toàn diện, đồng bộ cả kinh tế, chính trị và văn hóa, bảo đảm sự phát triển hài hòa, bền vững.

Yêu cầu cơ bản của đổi mới chính trị ở nước ta là đổi mới tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH, trong đó trọng tâm là *đổi mới hệ thống chính trị gắn với cải cách thể chế*. Nói đến hệ thống chính trị là nói đến quyền lực chính trị, đến bộ máy chính quyền và các thiết chế, thể chế quản lý xã hội. Đây là những vấn đề cơ bản, mang ý nghĩa sống còn đối với mọi cuộc cách mạng, mọi chế độ xã hội. Vì vậy, đổi mới chính trị vừa đòi hỏi sự nhạy bén, theo kịp xu thế thời đại; vừa yêu cầu sự tỉnh táo, thận trọng và đặc biệt, phải tuân thủ nghiêm ngặt các vấn đề có tính nguyên tắc xử lý các lợi ích chung trong xã hội theo lập trường của giai cấp công nhân. Nội hàm đổi mới chính trị cũng rất rộng lớn, với mục tiêu thực hiện ngày càng tốt hơn nền

dân chủ XHCN, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, gắn với xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng; tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị và giải quyết mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống chính trị đó... Trong hơn 20 năm đổi mới vừa qua, Đảng, Nhà nước ta đã xử lý tương đối thành công mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta thể hiện trên hai vấn đề. *Một mặt*, đã từng bước xây dựng, vận hành thể chế kinh tế thị trường phù hợp với điều kiện kinh tế cụ thể của đất nước và chế độ chính trị XHCN tức kinh tế thị trường định hướng XHCN; *mặt khác*, đã xác lập hệ thống chính trị với mô hình, cơ cấu và cơ chế hoạt động bước đầu phù hợp với nền kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và dân chủ XHCN.

Do nhận thức kịp thời những vấn đề lý luận và thực tiễn rất quan trọng nêu trên, Đảng, Nhà nước ta đã chủ động và tích cực xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN vừa phù hợp với các quy luật khách quan, vừa phù hợp với các đặc điểm, điều kiện cụ thể của đất nước và chế độ xã hội ở Việt Nam. Sự phù hợp của thể chế kinh tế thị trường với chế độ XHCN, trong đó quan trọng nhất là thể chế chính trị và hệ thống chính trị, là biểu hiện nổi bật, thực chất của mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta. Thông qua sự phù hợp này, những tất yếu kinh tế và những đòi hỏi chính trị khách quan đã đồng thời được đảm bảo, gắn kết với nhau và tạo tiền đề cho nhau trong cả thể chế kinh tế thị trường và hệ thống chính trị XHCN ở nước ta.

Trong xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, sự gắn kết nêu trên được thể hiện ngay trong mục đích

của nền kinh tế, chế độ sở hữu, phương thức vận hành, chế độ phân phối và trong phương châm kết hợp tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội... Mục đích phát triển kinh tế thị trường ở nước ta không chỉ là làm gia tăng giá trị, lợi nhuận thuần túy; mà là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đó là một nền kinh tế đa hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu được duy trì và kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Phương thức vận hành nền kinh tế là vừa tuân theo cơ chế thị trường, vừa phát huy cao độ vai trò điều tiết và chức năng quản lý của nhà nước pháp quyền XHCN; ngày càng coi trọng quyền dân chủ và vai trò phản biện thể chế chính sách của người dân và các tổ chức xã hội dân sự. Thực hiện chế độ phân phối chủ yếu theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, kết hợp phân phối theo quy mô đóng góp và hiệu quả sử dụng các nguồn lực với các chính sách tái phân phối thu nhập, đảm bảo phúc lợi xã hội và an sinh xã hội. Thể chế vận hành các loại hình thị trường (xác định chủ thể, đối tượng, quy tắc, cơ chế vận hành... của từng loại thị trường) ngày càng đồng bộ và đầy đủ nhằm giải phóng tối đa mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế và góp phần giải quyết các vấn đề xã hội...

Bên cạnh những kết quả, thành tựu quan trọng, vẫn tồn tại một số hạn chế, yếu kém trong quá trình nhận thức và xử lý mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị trong quá trình xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN thời gian qua. Chưa xác định rõ và tạo được sự thống nhất cao về những đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng

XHCN; những yếu tố bảo đảm định hướng XHCN của nền kinh tế thị trường chậm được tăng cường; hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đầy đủ, đồng bộ, thiếu ổn định, chông chéo chưa thực sự tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các chủ thể sản xuất kinh doanh; kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể tăng trưởng chậm, hiệu quả thấp, chưa thể hiện đúng vị trí, vai trò của mình trong nền kinh tế; thể chế trong giải quyết quan hệ giữa Nhà nước với doanh nghiệp nhà nước chưa rõ ràng, bộc lộ nhiều bất cập; việc thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trên nhiều lĩnh vực đạt kết quả thấp so với yêu cầu, tạo nên bức xúc xã hội ở một số lĩnh vực; thể chế vận hành các loại thị trường còn sơ khai, thiếu ổn định, chưa bao quát hết các quan hệ kinh tế nảy sinh... Hệ thống chính trị chưa có nhiều đổi mới đột phá, chưa theo kịp những chuyển động kinh tế - xã hội trong nước, chất lượng, hiệu quả hoạt động còn nhiều hạn chế, nhất là trong kiểm soát quyền lực và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đặc biệt là thiếu một cơ chế giám sát thực thi thể chế thực sự hiệu quả. Tình trạng quan liêu, xa rời thực tiễn, xa dân, tham nhũng của bộ máy quyền lực vẫn còn nghiêm trọng. Niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và sự đồng thuận xã hội trước không ít chủ trương, quyết sách lớn có dấu hiệu giảm sút do những yếu kém, tiêu cực trong đời sống kinh tế xã hội chậm được khắc phục... Trong đó, có những hạn chế bắt nguồn từ những lý do khách quan từ điểm xuất phát và trình độ phát triển kinh tế đất nước, có những hạn chế, yếu kém xuất phát từ nguyên nhân chủ quan ở thể chế và bộ máy quản lý cần được nhận diện và khắc phục trong quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN.

3. Định hướng đổi mới mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị

Về quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 - 2020 nhấn mạnh quan điểm: “Đổi mới đồng bộ, phù hợp về kinh tế và chính trị vì mục tiêu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh... Đổi mới chính trị phải đồng bộ với đổi mới kinh tế theo lộ trình thích hợp, *trọng tâm là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN*, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương để thúc đẩy đổi mới toàn diện và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc vì mục tiêu xây dựng nước Việt Nam XHCN dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Lấy việc thực hiện mục tiêu này làm tiêu chuẩn cao nhất để đánh giá hiệu quả của quá trình đổi mới và phát triển”¹

Nội dung các quan hệ kinh tế thay đổi đòi hỏi hình thức pháp lý cũng phải thay đổi tương ứng. Nếu thể chế và bộ máy chậm được cải cách sẽ trở thành lực cản phát triển kinh tế. Kinh tế đổi mới mạnh mẽ đòi hỏi chính trị phải đổi mới cho tương thích. Nếu không đổi mới chính trị thì hoạt động kinh tế sẽ bị cản trở, bị trói buộc trong thể chế cũ, bộ máy nhà nước sẽ nặng nề, chông chéo, sinh ra nạn quan liêu, thoái hoá khiến các chủ thể kinh tế trở nên thụ động, thậm chí thui chột tính năng động, sáng tạo. Sự phát triển kinh tế đòi hỏi mở rộng, thực thi đầy đủ các quyền kinh tế của mọi chủ thể tham gia (cơ bản nhất là bảo đảm quyền tự chủ trong sản xuất kinh doanh, được bảo hộ đầy đủ các quyền và lợi ích hợp

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, H. tr. 99,100.

pháp khác của mọi chủ thể kinh tế). Mặt khác, sự phát triển của kinh tế thị trường đòi hỏi phải mở rộng dân chủ hóa từ kinh tế đến chính trị và các mặt của đời sống xã hội. Tiền đề cho sự phát triển của kinh tế thị trường chính là dân chủ hóa kinh tế (bảo đảm đầy đủ quyền tự do kinh doanh và các quyền và lợi ích hợp pháp khác của các chủ thể kinh tế). Khi người dân đã tiếp nhận cạnh tranh tự do, lành mạnh và bình đẳng trong đời sống kinh tế thì họ sẽ tự nâng cao khả năng hiểu biết và thực hiện quyền dân chủ về chính trị. Điểm mấu chốt trong xử lý mối quan hệ giữa đôi mối kinh tế và đôi mối chính trị trong giai đoạn hiện nay là phải tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN gắn với xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN và phát huy đầy đủ quyền tự do, dân chủ của mọi công dân trong một xã hội dân sự.

Có thể nói, thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN là sự kết hợp giữa cái khách quan và cái chủ quan, giữa cái tất yếu và cái có thể. Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác động của các quy luật thị trường (giá trị, cạnh tranh, cung – cầu, lợi ích...) dẫn đến sự biến đổi của cơ cấu kinh tế và các mối quan hệ giữa các chủ thể trong nền kinh tế thị trường, trong đó phải giải quyết tốt quan hệ lợi ích giữa nhà nước với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và với xã hội. Nội dung thực chất của các mối quan hệ cơ bản đó phải được thể chế hoá về mặt pháp lý một cách minh bạch, rõ ràng nhằm vừa tạo động lực phát triển kinh tế (bảo hộ các quyền và lợi ích hợp pháp của mọi chủ thể kinh tế, không có sự phân biệt – nghĩa là phải tạo ra cơ chế cạnh tranh lành mạnh, hiệu quả), vừa bảo đảm sự vận động đó không làm tổn hại đến lợi ích của các chủ thể khác và của xã hội. Ở đây, yếu tố chính trị nhà nước có

vai trò rất to lớn tác động đến mức độ và chiều hướng phát triển kinh tế bằng việc ban hành và thực thi thể chế, thể hiện ở việc thiết kế “luật chơi”, tập hợp “người chơi” – các chủ thể kinh tế và tổ chức duy trì “sân chơi” một cách chính thức. Nếu “luật chơi” được thiết kế khoa học, chặt chẽ; “trọng tài”- bộ máy quản lý nhà nước công minh, nghiêm túc, “xử đúng luật”, biết khích lệ sự sáng tạo, hăng hái của “người chơi” thì nền kinh tế sẽ phát triển nhanh, đúng hướng và ngược lại; nếu trọng tài thiếu tài, kém đức, luật chơi thiếu rõ ràng minh bạch thì sân chơi kinh tế trở lên lộn xộn, bát nháo, ngáng trở lẫn nhau và khuyến khích trò “đi đêm”, móc ngoặc giữa các thể lực kinh tế và chính trị (nhóm lợi ích) làm khuynh đảo luật chơi và vãn đục sân chơi. Trong khi đó, trên thị trường ngày càng nhiều sân chơi, người chơi... mà mỗi sân chơi đòi hỏi cần xây dựng luật chơi tương ứng, phù hợp và được giám sát chặt chẽ, minh bạch thông qua nhiều lực lượng và cơ chế khác nhau nhằm bảo đảm sự công bằng và hiệu quả của mọi chủ thể tham gia.

Như vậy, xây dựng, hoàn thiện thể chế để vận hành nền kinh tế thị trường phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước là một đòi hỏi cấp thiết, có cơ sở lý luận và thực tiễn không thể bác bỏ. “Chất liệu” để xây dựng thể chế phải xuất phát từ những nguyên tắc, thông lệ, quy luật của *kinh tế thị trường*, thông qua lăng kính chủ quan nhào nặn của hệ thống bộ máy *nhà nước* các cấp, phù hợp với lợi ích chung của xã hội. Và trong một xã hội có trình độ văn hoá dân chủ ngày càng cao, *mọi tổ chức và người dân* đều có quyền tham gia quá trình xây dựng, vận hành, giám sát thực thi thể chế và đương nhiên chịu sự điều chỉnh của thể chế đó cùng bộ máy nhà nước.

Xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường phù hợp với chế độ chính trị XHCN cũng là một đòi hỏi khách quan, phù hợp với lợi ích và nguyện vọng của đông đảo nhân dân. Bên cạnh những ưu việt đối với sự phát triển lực lượng sản xuất, những khuyết tật của kinh tế thị trường đòi hỏi phải có vai trò quản lý và điều tiết của nhà nước. Bàn tay vô hình của cơ chế thị trường hoàn toàn không đủ để vận hành nền kinh tế thị trường hiện đại, cần phải có cả bàn tay hữu hình của bộ máy nhà nước do từng chế độ chính trị, chế độ xã hội xây dựng nên. Mỗi nhà nước và chế độ xã hội quản lý, điều tiết, vận hành nền kinh tế thị trường theo mục tiêu, lợi ích của mình trên cơ sở tôn trọng những quy luật kinh tế chung thể hiện tập trung ở một hệ thống thể chế giữ vai trò dẫn dắt, điều chỉnh quan hệ của các chủ thể quản lý, chủ thể thị trường và toàn xã hội.

Trong lịch sử, kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu không thể phủ nhận. Sự tồn tại hàng trăm năm của mô hình này đã tạo dựng được một hệ thống thể chế tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ, song vẫn không thể khắc phục được hết các nhân tố gây bất ổn, khủng hoảng, suy thoái... mà cốt lõi là không thể tự giải quyết được những mâu thuẫn cơ bản trong lòng nó. Và họ đã từng “thiết kế” nhiều kiểu mô hình và thể chế vận hành kinh tế thị trường khác nhau (coi trọng thị trường tự do hay vai trò điều tiết của nhà nước hoặc mô hình hỗn hợp...) với những ưu nhược riêng. Sự tiến hoá của lịch sử xã hội loài người không dừng lại ở chủ nghĩa tư bản và kinh tế thị trường không phải là sản phẩm riêng có của chế độ xã hội đó. Cho nên, việc tìm tòi, đề xuất những mô hình mới của kinh tế thị trường, trong đó có nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam cũng là sự biểu hiện của sự phù hợp giữa cái chủ

quan với những yêu cầu khách quan và điều kiện thực tiễn đất nước.

Trong những năm tới, sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước có nhiều vận động bước ngoặt, đòi hỏi cần tiếp tục đổi mới toàn diện cả thể chế kinh tế và hệ thống chính trị. Bước ngoặt lớn nhất sẽ là chuyển đổi mô hình kinh tế từ giai đoạn tăng trưởng theo chiều rộng để thoát nghèo kéo dài suốt 15 - 20 năm qua sang giai đoạn tăng trưởng theo chiều sâu, phát triển bền vững. Giai đoạn tăng trưởng mới không cho phép tiếp tục duy trì kiểu tăng trưởng về lượng, chủ yếu là nhờ gia tăng các yếu tố đầu vào chất lượng thấp, mà đòi hỏi tăng trưởng với chất lượng cao chủ yếu dựa vào sự đổi mới công nghệ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đảm bảo phát triển bền vững cả về kinh tế, xã hội, môi trường sinh thái. Trước yêu cầu mới, cần tiếp tục đẩy mạnh đổi mới kinh tế, trọng tâm là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, đi đôi với tích cực đổi mới hệ thống chính trị, đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước.

Dưới tác động của hai quá trình đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, sẽ xuất hiện nhiều chuyển động sâu sắc trong đời sống xã hội Việt Nam. Một số chức năng quản lý, điều tiết kinh tế xã hội, vốn trước kia chỉ thuộc về Nhà nước, nay được chuyển sang cho thị trường và các tổ chức xã hội, các thiết chế cộng đồng. Mặt khác, sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước cũng đặt trong điều kiện có sự ràng buộc về quy tắc, chuẩn mực và trách nhiệm đối với các định chế quyền lực quốc tế.

Để đảm bảo mối quan hệ thuận chiều giữa hai quá trình đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, cần dân chủ hoá và minh bạch hoá hơn nữa quá trình xây dựng các chủ trương, thể chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích chung của toàn xã hội. Kiên quyết phòng chống

nguy cơ một số nhóm lợi ích chi phối quá trình hoạch định thể chế, chính sách hoặc thể chế, chính sách xa rời thực tế, thiếu tính khả thi và ít tác dụng điều chỉnh thực tiễn. Đổi mới thể chế kinh tế là để giải phóng sức dân, phát triển lực lượng sản xuất; đổi mới chính trị là để tập hợp toàn dân, tổ chức toàn dân thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chung. Chỉ như vậy, quá trình đổi mới mới tiếp tục được đẩy mạnh đồng bộ, hài hoà cả về kinh tế và hệ thống chính trị, đưa Việt Nam tới đích Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011.
- TS. Đinh Văn Ân và TS. Lê Xuân Bá, *Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam*, Nxb Khoa học và kỹ thuật, H. 2006.
- TS. Nguyễn Văn Hậu và TS. Nguyễn Thị Như Hà, *Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN trong điều kiện Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới*, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2009.
- V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 42, tr.349.
- *Trung ương Đảng* (khoá X), Nxb Chính trị quốc gia, H. 2008.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011.